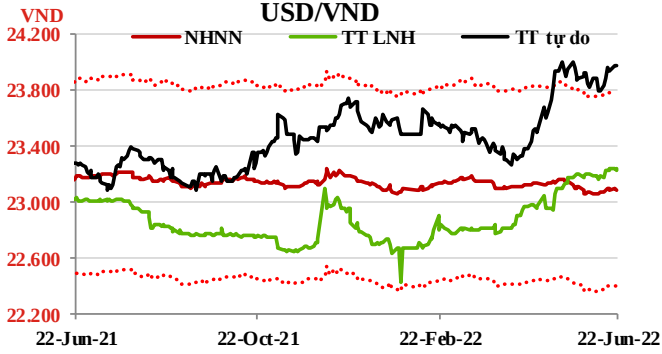


Tin trong nước ngày 22/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 22/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.089 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.239 VND/USD, tăng trở lại 06 đồng so với phiên 21/06. Tỷ giá trên thị trường tự do vẫn không thay đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.900 VND/USD và 23.980 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 22/06, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,02 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,46%; 1W 1,17%; 2W 1,71% và 1M 2,14%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,02 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống; giao dịch tại: ON 1,65%; 1W 1,77%; 2W 1,85%, 1M 1,99%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 15Y, cụ thể: 3Y 2,17%; 5Y 2,40%; 7Y 3,01%; 10Y 3,29%; 15Y 3,50%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu trong khi có 366,92 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào 20.000 tỷ đồng tín phiếu NHNN kỳ hạn 07 ngày. Có 19.400 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 0,7%. Như vậy, NHNN hút ròng 19.766,92 tỷ VND từ thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 1.558,30 tỷ VND, tín phiếu NHNN ở mức 19.600 tỷ VND.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 22/06, KBNN huy động thành công 3.070/4.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 68%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động thành công 1.500/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 1.570/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 30 năm đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 10 năm và 15 năm lần lượt tại 2,46%/năm (+0,03%) và 2,76%/năm (+0,03%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn nằm sàn, trong khi các nhóm cổ phiếu khác chốt phiên tăng điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,20 điểm (-0,27%) xuống 1.169,27 điểm; HNX-Index tăng 4,77 điểm (+1,80%) đạt 269,39 điểm; UPCOM-Index tăng 0,60 điểm (+0,71%) lên 85,63 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm với giá trị giao dịch đạt trên 15,700 tỷ VND, khối ngoại mua ròng nhẹ 25 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Tài chính, thị trường vốn có tốc độ tăng trưởng bình quân trên 28,5%/năm trong giai đoạn 2016 - 2021,** riêng năm 2021 là 33,2%. Tính đến cuối quý I/2022, quy mô thị trường vốn đạt 134,5% GDP năm 2021, trong đó, vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 93,8% GDP; quy mô thị trường TPCP là 22,7% GDP; quy mô thị trường TPDN đạt 16,4% GDP; qua đó đã cân bằng với thị trường tín dụng NH (quy mô dư nợ tín dụng là 131,8% GDP), góp phần giảm phụ thuộc vào nguồn vốn tín dụng.



Lãi suất LNH

Trái phiếu

Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lãi suất	D/D
ON	0.46	0.03	1.65	0.02	3Y	2.17	-0.005
1W	1.17	0.02	1.77	0.02	5Y	2.40	-0.004
2W	1.71	0.04	1.85	0.01	7Y	3.01	-0.009
1M	2.14	-0.01	1.99	0.02	10Y	3.29	-0.001
2M	2.46	0.03	2.12	-0.02	15Y	3.50	0.000
3M	2.54	-0.04	2.25	0.01			
6M	2.79	-0.01	2.40	-0.01			
9M	2.88	-0.01	2.49	-0.02			
1Y	3.02	0.00	2.57	0.00			

Nguồn: Reuters

Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 22/06/2022

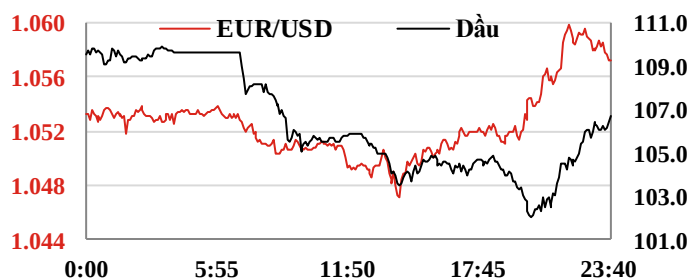
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đáo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	10,000.00	-	366.92	-	366.92
Sell Outright	20,000.00	19,400.00	0	-	19,400.00
Tổng				-	19,766.92

Thị trường TPCP sơ cấp

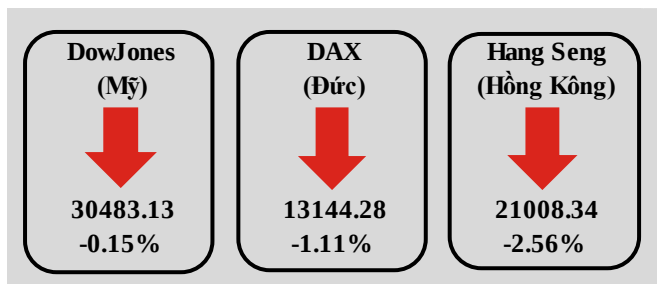
Đơn vị: tỷ đồng

TCPPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	22-Jun-22	10	2000	1500	2.46%	0.03%
MOF	22-Jun-22	15	2000	1570	2.76%	0.03%
MOF	22-Jun-22	30	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			4500	3070		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1169.27	269.39	85.63
%/ngày	-0.27%	1.80%	0.71%
%/31/12/2021	-21.96%	-43.2%	-24.0%
KLGD (tr.đ.vị)	592.48	69.46	51.5
GTGD (tỷ đ)	13314.59	1282.12	1109.15
NĐINN mua (tỷ đ)	1346.13	3.65	1.71
NĐINN bán (tỷ đ)	1317.31	6.29	2.54



	22 Jun 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.20	-0.23%	-0.91%	8.57%
USD/CNY	6.70	0.15%	-0.22%	5.45%
USD/EUR	0.95	-0.38%	-1.15%	7.60%
USD/JPY	136.26	-0.26%	1.82%	18.40%
USD/KRW	1297.58	0.45%	1.54%	9.23%
USD/SGD	1.39	0.14%	0.05%	2.79%
USD/TWD	29.76	0.08%	0.52%	7.40%
USD/THB	35.39	0.20%	1.81%	6.50%
USD/VND Trung tâm	23089	0.01%	-0.02%	-0.24%
USD/VND LNH	23239	0.03%	0.02%	1.95%
USD/VND tự do	23900	0.00%	0.13%	1.92%
Vàng	1837.39	0.26%	0.22%	0.49%
Dầu	106.19	-4.03%	-7.91%	41.19%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	1.5713	-0.0037		
1M	1.6327	-0.0089	1.3093	0.0000
3M	2.1846	0.0301	1.5636	0.0000
6M	2.8266	-0.0153	0.8211	0.0000
1Y	3.5799	-0.0456		

Số liệu SIBOR ngày 21/06/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,00%	1,75%	15/06/2022	27/07/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	1,0%	1,25%	16/06/2022	04/08/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	20/07/2022
Australia	AUD	0,35%	0,85%	07/06/2022	05/07/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed Jerome Powell cam kết chống lạm phát, bên cạnh đó tránh kích hoạt suy thoái.** Trong phiên điều trần ngày hôm qua trước Ủy ban Thượng viện Ngân hàng Mỹ, ông Powell cho biết, cơ quan này không muốn kích hoạt một đợt suy thoái, mặc dù đây là một kịch bản có thể xảy ra. Nhiều sự kiện xảy ra trên khắp thế giới vài tháng trở lại đây đã khiến cho việc hạ lạm phát mà không gây ra hậu quả trở nên khó khăn hơn. Mặc dù vậy, ông Powell cũng nhấn mạnh điều cần thiết là lạm phát phải giảm để có được thị trường có lợi cho tất cả mọi người. Trong báo cáo gửi UB trước cuộc họp, Fed cho biết chỉ số giá tiêu dùng PCE và PCE lõi của nước Mỹ lần lượt tăng 6,3% và 4,9% y/y trong tháng 4, song đã có những dấu hiệu hạ nhiệt ở tháng 5.
- Lạm phát tại nước Anh tăng nhẹ trong tháng 5.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết CPI toàn phần của nước này tăng 9,1% y/y trong tháng 5, cao hơn mức tăng 9,0% của tháng 4 và khớp với dự báo. Bên cạnh đó, CPI lõi của nước Anh chỉ tăng 5,9% y/y trong tháng vừa qua, thấp hơn mức tăng 6,2% của tháng 4 và đồng thời thấp hơn mức tăng 6,0% theo dự báo. Như vậy, CPI toàn phần của nước Anh tiếp tục ghi nhận mức tăng kỷ lục mới trong 40 năm. Trong tháng 5 vừa qua, BOE đã tăng LSCS 50 điểm, và sau đó tiếp tục tăng 25 điểm ở tháng 6, nhằm kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên, thị trường nhận định có thể phải chờ ít nhất 3 tháng để CSTT của BOE cho thấy hiệu quả.
- Niềm tin tiêu dùng tại Eurozone tiếp tục suy yếu trong tháng 6.** Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu thông báo, chỉ số niềm tin tiêu dùng tại khu vực này ở mức -24 điểm trong tháng 6, giảm xuống từ -21 điểm của tháng 5 và trái với dự báo cải thiện nhẹ lên mức -20 điểm. Đây là mức niềm tin thấp nhất kể từ tháng 03/2013. Các chuyên gia cho rằng nền kinh tế Châu Âu quá yếu và lạm phát tăng cao là nguyên nhân chính khiến người tiêu dùng khu vực này rơi vào trạng thái bi quan dài hạn. Nếu các điều kiện thị trường không được cải thiện sớm, khu vực Eurozone có thể đối mặt với đợt suy thoái tiếp theo.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
22 - 06	13:00	***	CPI Anh yy T5	9.1	9.1	9.0
22 - 06	13:00	*	CPI lõi Anh yy T5	5.9	6.0	6.2
22 - 06	20:30	***	Điều trần Chủ tịch Fed - Jerome Powell trước UBTNVH Mỹ			
23 - 06	15:00	**	PMI lĩnh vực sản xuất Eurozone T6		53.9	54.6
23 - 06	15:00	**	PMI lĩnh vực dịch vụ Eurozone T6		55.6	56.1
23 - 06	15:30	**	PMI lĩnh vực sản xuất Anh T6		53.6	54.6
23 - 06	15:30	**	PMI lĩnh vực dịch vụ Anh T6		53.0	53.4
23 - 06	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w6		227K	229K



VN-Index tiếp tục giảm nhẹ xuống 1.169,27 điểm. Chỉ số đang trong sóng điều chỉnh sau khi đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm, mục tiêu của sóng điều chỉnh hiện tại quanh ngưỡng 1.130 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.190

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn